

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Nguyễn Trọng Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông; Lê Văn Quyền và bà Phạm Thị Mai

- **Thư ký phiên toà:** Ông; Nguyễn Xuân Tráng

Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà:** Bà; Nguyễn Thị Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2019/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HS, ngày 13/11/2019, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Trần Văn M, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Xóm 2, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông: Trần Văn H và bà Trần Thị M; vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988; con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 01/10/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, xử phạt 36 tháng tù về tội " *Cố ý làm hư hỏng tài sản* " và tội " *gây rối trật tự công cộng* ".

- Ngày 23/11/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 20 tháng tù về tội " *Cố ý gây thương tích* " và tội " *Trộm cắp tài sản* ". Chấp hành xong ngày 24/02/2008.

- Ngày 24/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 24 tháng tù về tội " *Gây rối trật tự công cộng* ".

- Ngày 17/8/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 07 năm tù về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy* ". Tổng hợp hình phạt chung đối với bản án này và bản án ngày 24/12/2009, buộc Mạnh phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù. Hiện, chấp hành xong vào ngày 15/9/2017.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2019, có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn M : Bà; Đặng Thị Hương Lan, sinh năm 1956. Luật sư - Văn phòng Luật sư Đặng Hương Lan.

Địa chỉ: Khu tập thể Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, số 72H, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khối Liên cơ, phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: Nguyễn Bá S, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Xóm Đồng Nhân, xã MT, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông: Nguyễn Bá Ng và bà Nguyễn Thị L; vợ con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 17/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Chấp hành xong vào ngày 25/01/2017.

- Ngày 16/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 12 tháng tù về "*Đánh bạc*". Hiện, chưa chấp hành (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2018 đến ngày 25/10/2018)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2019, có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo: Phạm Công B, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xóm 5, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; con ông: Phạm Đức Tân và bà Trần Thị Loan; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2019 đến ngày 29/8/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Bị hại: Ông; Nguyễn Hữu H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Xóm Minh Nhuận, xã Thanh Ngọc, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/5/2019, Tổ công tác Công an huyện Thanh Chương đang làm nhiệm vụ tại xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Trần Văn M, Nguyễn Bá S và Phạm Công B đang có hành vi cưỡng đoạt tài sản của ông Nguyễn Hữu H (*Sinh năm 1963, trú tại xóm Minh Nhuận, xã Thanh Ngọc, huyện Thanh Chương*). Thu giữ trên tay B số tiền 1.000.000 đồng, Bảo khai đây là tiền vừa cưỡng đoạt được của ông Hùng; 01 chiếc liềm. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra đã xác định được: Do quen biết từ trước nên cuối tháng 4/2019, Sự đến nhà Mạnh ở xóm 2, xã TL để phục vụ quán ăn cho M. Đầu tháng 5/2019, Mạnh nói với Sự và Bảo nếu phát hiện thấy máy gặt lúa lạ trên địa bàn xã TL thì sẽ dọa nạt để đuổi máy đi không cho gặt. Khoảng 14 giờ ngày 06/5/2019, Sự nhận được thông tin có máy gặt lạ ở cánh đồng Lùng thuộc xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương nên đi ra thì thấy máy gặt lúa của ông H đang gặt lúa ở đó. Thấy vậy, Sự nói với ông H: *"Ông ở đâu đến đây? Đồng này nhà em nhận gặt rồi, máy của nhà em đang gặt ở kia, ông mà không nghỉ, máy ông bị làm sao tôi không biết. Còn ông muốn gặt thì đến nhà anh Mạnh nói với người ta một câu mà làm"* (Ý nói, khu vực đồng này ông H không được phép gặt nếu không sẽ phá máy. Nếu muốn gặt thì đến nhà M để trích một phần lợi nhuận cho nhóm của S). Nói xong, Sự bỏ đi đón con và cháu của M đi học về.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, B đi ra cánh đồng Lùng để chơi thì vẫn thấy máy gặt lúa của ông H đang gặt ở đó nên B nói với ông H: *"Máy ni ở mô đến?"*. Ông H đó trả lời: *"Máy ni Đô Lương đến"*. Bảo nói tiếp: *"Đất có thổ công sông có hà bá."* (Ý nói không được gặt ở khu vực này) rồi B điều khiển xe mô tô đi đến quán của M. Gặp M, B nói với M là có máy gặt lạ trên cánh đồng Lùng rồi cùng M đi ra cánh đồng Lùng. Khi M và B đi ra đến nơi thì gặp S đang ở đó nên cả nhóm đi đến chỗ máy ông H đang gặt lúa. Tại đây, M nói với ông H: *"Choa ở đây đến đồng bay gặt có được không? Bay gặt xong mảnh ni rồi rút đi, đừng để tau nói nhiều"*. Nghe thấy thế, S nói với M: *"Khi này, em cũng đến nói với ông rồi mà ông không nghỉ, em nói muốn gặt thì đến nhà anh M H nói anh một tiếng mà gặt"*. Ông H thấy thế liền nói: *"Có gì anh cho em gặt hết chỗ này rồi em đi"*. M nói: *"Gặt hết chỗ ni rồi rút đi, còn không đừng trách tau"*. Nói xong, M và S đi đến lên bờ ruộng ngồi chờ. Khoảng 15 phút sau, M và S quay lại thì thấy máy gặt lúa của ông H vẫn đang gặt lúa nên M cầm 01 cái liềm rồi cùng B, S chạy xuống nơi ông Hg đang gặt. M cầm chiếc liềm trong tay chỉ vào mặt ông H và nói lớn tiếng: *"Tau nói bay rút đi mà bay không nghe à, tau nói bay mà bay càng lý không chịu rút à"* và nhiều câu to tiếng đe dọa ông H rồi ngay sau đó, M dùng chân đá vào người đàn ông tên Đ (là công nhân của ông H). Thấy vậy, S chạy lại và nói với ông H: *"Bác có muốn tôi cho máy gãy lưỡi cắt không? Tôi nói từ này đến giờ mà bác không nghe"*. Còn Bảo nói với ông H: *"Nghỉ máy, biến cha bây đi"*. Thấy vậy, ông H lo sợ nên cho máy nghỉ còn M và B đi lên bờ ruộng, S đi theo sau. Ông H đi theo sau S để xin được tiếp tục gặt thì S nói với ông H: *"Bác muốn gặt thì lên nói với anh M một tiếng mà gặt"*. Ông H nói: *"Tui đưa cho chú mấy tiền thì chú để tui gặt"*. S nói: *"Chuyện tiền nông thì bác lên nói với anh M, tui không biết, bác muốn gặt thì đi lên mà nói với anh M"* (ý nói lên gặp để đưa tiền cho M). Ông H nói: *"Tui không biết nhà ở đâu"*. S nói: *"Nhà ở*

chỗ môm, đi mà hỏi". Nghe thấy vậy, ông H và anh Đ đi đến chỗ M và B đang ngồi. Tại đây, ông H tiếp tục xin M để được tiếp tục gặt thì M nói: *"Tối đến nhà gặt tao, không tao đọc số điện thoại cho mà ghi"*. Lúc này, ông H lấy trong người ra 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho M nhưng M không lấy nên ông H đưa cho B thì B cũng không lấy vì chưa được sự đồng ý của M. Sau đó, ông H tiếp tục lại đưa tiền cho M thì M nói với ông H: *"Có chi nói chuyện với thằng em sau"* rồi M dùng ngón tay cái bên trái chỉ về phía B. Nghe thấy M có lời nói với ông H như thế và thấy M có hành động chỉ tay về phía mình nên B hiểu ý M là nói ông H đưa tiền cho B nên khi ông H đưa tiền cho B thì B nhận tiền. Khi B đang cầm tiền trên tay thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Chương bắt quả tang.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Thanh Chương đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của M, thu giữ: 01 thanh đao dài 56 cm, mũi đao nhọn, cán đao bằng nhựa màu đen dài 16 cm, trên thanh đao có đục lỗ tròn đường kính 01 cm, lưỡi đao hình cung sắc, chỗ rộng nhất 06 cm; 01 thanh đao tự chế dài 93 cm, phần lưỡi đao bằng kim loại dài 41 cm, chỗ rộng nhất 06 cm, cán đao làm bằng gỗ dài 52 cm, sống đao có hình răng cưa; 01 đao tự chế dài 95 cm, lưỡi đao dài 45 cm, rộng 08 cm, cán đao bằng kim loại được cuốn bằng keo màu đen dài 50 cm. 03 thanh đao này, M khai tàng trữ trong nhà cho đẹp, hiện đã được chuyển đến kho vật chứng Chi cục dân sự huyện Thanh Chương.

Người bị hại trình bày:

Trưa ngày 06/5/2019 ông đưa máy gặt đến khu vực gần Trường trung học cơ sở Thanh Long để gặt lúa cho người dân, đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có một thanh niên mặc áo hoa màu đen, mặc quần đùi đi đến hỏi " ai cho bay đến gặt đây ", ông trả lời người dân gọi thì đến gặt, thì nam thanh niên to tiếng đe dọa " không đưa máy về thì tối nay máy hư chúng tao không biết ", sau đó bỏ đi. Sau khoảng 30 - 40 phút có một nam thanh niên to béo, còi trần, mặc quần bò đi lại gần máy gặt gặp ông và nói " ai cho bay đến gặt ở đây , đất có thổ công, sông có hà bà ", ông trả lời, ông ở Đô Lương xuống không quen biết ai cả, người dân gọi thì đưa máy đến gặt. Người thanh niên bỏ đi, thì ông ngẫm hiểu, khu vực này có người đe dọa để " Bảo Kê " máy gặt lúa. Ông tiếp tục cho máy gặt, khi máy đang gặt lúa ngay cạnh trường học, thì có 04 nam thanh niên đi đến, trong đó có 02 người trước đó và 01 người mặc áo đỏ quần đen và 01 nam thanh niên người gầy còi trần, có hình xăm kín người. Cả nhóm đến đe dọa, chửi bới, bắt đưa máy lên, không được tiếp tục gặt. sau đó 04 người đi lên bờ, ông tiếp tục gặt, thì 04 nam thanh niên chạy xuống, người hình xăm cầm cái Liềm đi trước, tiến tới nói " chúng bay cút, đánh máy lên, không được gặt nữa ", ông nói cho chúng tôi gặt, kiếm hộp sữa cho con. Vì lo sợ nhóm này đánh người và phá máy gặt, nên ông nói " có gì anh em thương lượng ",

thì một người trong nhóm nói " tối tắm rửa sạch sẽ, đến nhà gặp tao ", ông nói tôi ở Đô Lương không biết ai cả, thì một người nói " nhà ở đầu mồm ", ông nói " có gì các anh tạo điều kiện, ông gặt nốt mấy thửa này nữa ", thì nam thanh niên xăm trổ cầm Liềm đánh cán liềm trúng vào đầu ông, dùng chân đá vào người anh Đức, đe dọa bắt dùng máy gặt. Sau đó 04 người đi lên bờ cách khoảng 50 mét, thì ông đi theo để xin tiếp tục gặt, thì người xăm trổ hăm dọa " tối đến nhà tao gặp tao, không tạo điều kiện cho số điện thoại cho mà ghi ", lúc đó ông nghĩ nhóm người này đe dọa, mục đích bắt ông phải đến nhà đưa tiền Bảo kê cho họ, nên ông nói lại, máy móc còn đây, tôi ở Đô Lương không quen biết ai cả, không biết nhà, nên có gì anh em tạo điều kiện, đồng thời lấy trong túi ra số tiền 1.000.000 đồng đưa cho nam thanh niên xăm trổ, thì người này chỉ tay về hướng thanh niên cởi trần to béo đứng sát đó và nói " Đưa cho thằng em ", thì nam thanh niên cởi trần to béo lấy tiền của ông, liền sau đó lực lượng Công an ập đến bắt giữ nhóm thanh niên này và thu giữ trên tay người thanh niên to béo 1.000.000 đồng và thu giữ 01 chiếc Liềm trên tay người thanh niên xăm trổ và lập biên bản quả tang và đưa về trụ sở xã làm việc. Việc ông đưa tiền cho nhóm thanh niên này là bị trực tiếp đe dọa đập phá máy móc và bị đánh, nên bắt buộc ông phải đưa tiền cho họ, do bản thân ông và người làm của ông bị học đánh và đe dọa đập phá máy gặt, nên buộc phải đưa tiền.

Nay Công an đã thu hồi trả lại cho ông số tiền 1.000.000 đồng, nên về dân sự ông không có yêu cầu gì, còn về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 50 ngày 12/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Trần Văn M và Nguyễn Bá S về tội “ *Cưỡng đoạt tài sản* ” theo điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Truy tố Phạm Công B, về tội “ *Cưỡng đoạt tài sản* ” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Bá S, từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù; áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án số 113/2018/HSST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Công B từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, giao bị cáo chính quyền địa phương giám sát và

giáo dục. Về dân sự không xem xét. Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cái Liềm và 03 thanh đao. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Văn M phát biểu: Việc phạm tội bị bắt quả tang. Song các bị cáo không bàn bạc lợi nhuận trước khi phạm tội. Việc bị cáo không cho người bị hại gặt lúa là sai trái pháp luật. Tội cưỡng đoạt được cấu thành vật chất, bị cáo không vờ vĩnh, không bắt bị hại đưa tiền, tuy có dọa nạt là không lên sẽ phá máy gặt, nhưng cũng chưa phá máy gặt. Bị hại tự nguyện đưa tiền cho B; việc nói bị hại đến nhà gặp M là nói lửng; bị hại đưa tiền lần đầu M không nhận, đưa lần thứ hai mới nói là làm việc thằng em, là câu nói ngỏ; lúc đầu bị hại đưa tiền cho B, thì B cũng không nhận, sau đó B nhận là suy đoán là M đồng ý nên mới nhận. Cho nên mong Hội đồng xét xử cân nhắc, xử đúng người đúng tội. M phạm tội vào khoản 02 là do tái phạm nguy hiểm, chứ không phải là tình tiết tăng nặng; bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ sự việc; bị cáo có công giúp đỡ trong việc đấu tranh với tội phạm được Công an tỉnh Nghệ An xác nhận, người thân có công với cách mạng. Nên đề nghị Hội đồng cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án theo Điều 54 Bộ luật hình sự từ 18 – 24 tháng tù; miễn hình phạt phụ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Chương, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Bá S và Phạm Công B, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, đó là theo sự chỉ đạo của Trần Văn M, nên các bị cáo mới đe dọa ông Nguyễn Hữu H và người làm công để không cho gặt, nhằm mục đích chủ máy gặt đưa tiền cho Trần Văn M. Việc Phạm Công B trực tiếp lấy số tiền 1.000.000 đồng, là do người bị hại vừa xin phép Trần Văn M và đưa tiền cho Mạnh, Mạnh không cảm và nói có chi đưa thằng em ni, ý là M nói người bị hại đưa tiền cho B.

Quá trình điều tra Trần Văn M hoàn toàn thừa nhận các hành vi như Cáo trạng đã truy tố, nhưng M không thừa nhận là đã nói B nhận tiền của người bị hại, việc B

nhận tiền M không biết. Nhưng tại phiên tòa Trần Văn M đã hoàn toàn thừa nhận toàn bộ các hành vi đe dọa và nhận tiền như cáo trạng đã truy tố, đó là đe dọa chủ máy gặt để lấy tiền của chủ máy gặt.

Lời nhận tội giữa các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp với các vật chứng đã thu được

Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/5/2019, tại cánh đồng Lùng thuộc địa phận xóm 4, xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Trần Văn M, Nguyễn Bá S, Phạm Công B đã có hành vi đe dọa dùng vũ lực đập phá tài sản, uy hiếp tinh thần chiếm đoạt số tiền 1.000.000 đồng của ông Nguyễn Hữu H (*Sinh năm 1963, trú tại xóm Minh Nhuận, xã Thanh Ngọc, huyện Thanh Chương*).

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Bá S và Phạm Công B, phạm tội "*Cưỡng đoạt tài sản* ", như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang cho người dân khi mùa gặt đến.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm, Trần Văn M với vai trò là người chủ mưu và là người trực tiếp đe dọa và đánh người bị hại, nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, cho nên Trần Văn M phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung và cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Đối với Nguyễn Bá S phạm tội với vai trò là người thực hành, đó là Sự đã trực tiếp đe dọa người bị hại và người làm công của bị hại, đồng thời bị cáo đã trực tiếp cùng với Trần Văn M đe dọa người bị hại để chiếm đoạt tiền. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản và đánh bạc chưa được xóa án tích, cho nên Trần Văn M phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm e khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Cho nên cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung và cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Ngoài ra cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án số 113/2018/HSST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành chung.

Đối với Phạm Công B phạm tội với vai trò là người giúp sức, đó là trực tiếp có lời nói đe dọa người bị hại và là người trực tiếp nhận tiền từ người bị hại khi Mạnh chỉ tay về hướng của Bảo, hiểu ý nên Bảo nhận tiền, nên cũng cần xét xử nghiêm, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội. Bị cáo Trần Văn M, đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; có bố là thương binh, các tình tiết này được quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt và cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Nguyễn Bá S có bác ruột là liệt sỹ, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo, tương ứng với mức độ, vai trò hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Phạm Công B có ông nội, bác ruột và ông ngoại là liệt sỹ, bà ngoại là Mẹ Việt Nam Anh Hùng và được tặng thưởng nhiều Huân Huy chương, các tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạm Công B phạm tội với vai trò thứ yếu; lần đầu phạm tội; lại có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương, cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra có thu giữ số tiền 1.000.000 đồng và 01 chiếc Liềm liên quan đến vụ án. Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo Trần Văn M 03 thanh đao.

Xét thấy số tiền Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là đúng.

Đối với chiếc Liềm là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 thanh Đao tuy không liên quan đến vụ án, nhưng là hung khí nguy hiểm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với Trần Văn M. Điểm e khoản 2 Điều 170; điểm s

khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Bá S. Khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17 Bộ luật hình sự đối với Phạm Công B. Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Bá S và Phạm Công B, phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

2. *Xử phạt bị cáo*: Trần Văn M, 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2019

3. *Xử phạt bị cáo*: Nguyễn Bá S, 30 (Ba mươi) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 12 (*Mười hai*) tháng tù của bản án số 113/2018/HSST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành chung là 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2018 đến ngày 25/10/2018 (của bản án số 113/2018/HSST ngày 16/11/2018).

Thời hạn tù còn lại tính từ ngày 06/5/2019.

4. *Xử phạt bị cáo*: Phạm Công B, 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Công B cho UBND xã TL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

5. *Về trách nhiệm dân sự*: Không xem xét.

6. *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc Liềm và 03 thanh Dao.

(Chi tiết vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương)

7. *Về án phí*: Buộc các bị cáo Trần Văn M, Nguyễn Bá S và Phạm Công B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*), án phí hình sự sơ thẩm.

8. Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương
- THA hình sự
- TAND huyện Yên Thành
- Chi cục THA dân sự TC
- UBND xã TL, UBND xã MT, huyện Yên Thành
- Bị cáo, Lưu VP, lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Trọng Sơn